

Số: **1955/QĐ-BTP**

Hà Nội, ngày **18** tháng **9** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Nội dung công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trọng tài thương mại tại các quyết định dưới đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

- Quyết định số 2007/QĐ-BTP ngày 26/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

- Quyết định số 711/QĐ-BTP ngày 23/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

- Quyết định số 614/QĐ-BTP ngày 18/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo trợ tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Văn phòng UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, BTTP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu

Phụ lục I

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC
TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18 tháng 9 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA
TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP**

STT	Số hồ sơ TTHC ¹	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương			
1.	2.000822	Cấp giấy phép thành lập Trung tâm Trọng tài	Bộ Tư pháp
2.	2.000819	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài	Bộ Tư pháp
3.		Chấm dứt hoạt động theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài	Bộ Tư pháp
4.		Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
5.	1.001609	Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
6.		Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài.	Bộ Tư pháp
7.		Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1.		Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau	Sở Tư pháp

¹ Đối với các thủ tục hành chính đã được cấp mã số trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

		khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
2.		Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Sở Tư pháp
3.		Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
4.		Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Sở Tư pháp
5.		Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác	Sở Tư pháp
6.	1.001248	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1. Cấp giấy phép thành lập Trung tâm Trọng tài

Trình tự thực hiện:

- Các thành viên sáng lập trung tâm trọng tài hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành lập Trung tâm trọng tài gửi Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật;
- Bộ Tư pháp xem xét cấp Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị thành lập theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành (mẫu số 02/TP-TTTM);
- Dự thảo điều lệ của Trung tâm trọng tài theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành (mẫu số 01/TP-TTTM);
- Danh sách các sáng lập viên và các giấy tờ kèm theo chứng minh đủ điều kiện quy định tại Điều 20 của Luật Trọng tài thương mại.

Số lượng hồ sơ: 01.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thành lập Trung tâm trọng tài (Mẫu số 02/TP-TTTM).

Phí thẩm định (nếu có): 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài và Điều lệ trung tâm trọng tài được phê duyệt.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài được thành lập khi có ít nhất 05 sáng lập viên là công dân Việt Nam có đủ điều kiện là trọng tài viên quy định tại Điều 20 của Luật Trọng tài thương mại.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;
- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;
- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

TÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ**
TRUNG TÂM TRỌNG TÀI**Chương I**
QUY ĐỊNH CHUNG

Chương này quy định về tên của Trung tâm trọng tài, tên viết tắt, tên nước ngoài (nếu có); trụ sở chính; địa vị pháp lý; lĩnh vực, mục tiêu hoạt động; thời gian hoạt động.

Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC

Chương này quy định về Ban điều hành (gồm có Chủ tịch, một hoặc các Phó chủ tịch, có thể có Tổng thư ký do Chủ tịch Trung tâm trọng tài cử), Ban thư ký Trung tâm trọng tài, người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài, quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật; việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài; cơ chế quản lý, giải quyết tranh chấp nội bộ của Trung tâm trọng tài; các trường hợp tổ chức lại, giải thể, chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài.

Chương III
TRỌNG TÀI VIÊN

Chương này quy định danh sách sáng lập viên của Trung tâm trọng tài; phương thức thay đổi sáng lập viên của Trung tâm trọng tài; tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp trọng tài viên; quyền và nghĩa vụ của trọng tài viên; quy tắc đạo đức trọng tài viên; chế độ khen thưởng, kỷ luật; các trường hợp khai trừ trọng tài viên.

Chương IV
TÀI CHÍNH

Chương này quy định về điều kiện cơ sở vật chất; nguồn tài chính (nếu có vốn góp thì nêu rõ cách thức huy động vốn, phần vốn góp và chuyển nhượng vốn); quy định phương thức công bố, niêm yết phí trọng tài của Trung tâm trọng tài; chế độ tài chính của Trung tâm trọng tài.

Chương V
THẺ THỨC CÔNG BỐ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI
VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Chương này quy định về thể thức công bố Quy tắc tổ tụng của Trung tâm trọng tài; chế độ lưu trữ hồ sơ, tài liệu; các vấn đề cần thiết khác liên quan đến tổ chức, hoạt động của Trung tâm.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Chương này quy định về thể thức thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; điều kiện có hiệu lực của Điều lệ. Đại hội thông qua Điều lệ phải được lập biên bản, Điều lệ thông qua có đủ chữ ký các sáng lập viên Trung tâm trọng tài.

Điều lệ không ghi chức danh và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài.

Phần cuối của Điều lệ ghi “Điều lệ này đã được tất cả các thành viên sáng lập của Trung tâm trọng tài thông qua ngày tháng ... năm và có hiệu lực sau khi được Bộ Tư pháp phê chuẩn”.

Ghi chú:

- Thể thức văn bản của Điều lệ: cỡ chữ, kiểu chữ, phong chữ và kỹ thuật trình bày văn bản được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính. Ví dụ: số thứ tự chương và tên điều được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13 hoặc 14, kiểu chữ đứng đậm. Tên chương được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 13 hoặc 14, kiểu chữ đứng đậm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP TRUNG TÂM TRỌNG TÀI

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Chúng tôi gồm các sáng lập viên có tên sau đây (ghi rõ và đầy đủ thông tin vào các cột dưới đây):

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu/ Nơi cấp	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nghề nghiệp, Trình độ chuyên môn
	1	2	3	4	5	6	7

Đề nghị thành lập Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài (*ghi tên gọi đầy đủ*):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:.....

2. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:

Chức vụ:

Quốc tịch:

3. Địa điểm đặt trụ sở: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):

.....

4. Lĩnh vực hoạt động, mục tiêu hoạt động của Trung tâm trọng tài:

5. Thời gian hoạt động của Trung tâm trọng tài:

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1.

2.

3.

4.

5.

Tỉnh (thành phố), ngày... ..tháng ...năm....

Các sáng lập viên
(Ký và ghi rõ họ, tên)

2. Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài gửi Bộ Tư pháp hồ sơ xin thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài.

- Bộ Tư pháp xem xét ra văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

- Trung tâm trọng tài đã được Bộ Tư pháp chấp thuận thay đổi nội dung Giấy phép thành lập thì phải đăng ký việc thay đổi tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở trong vòng 15 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận việc thay đổi nội dung Giấy phép thành lập có hiệu lực.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập;

- Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài và giấy tờ liên quan đến việc thay đổi (nếu có).

Số lượng hồ sơ: 01.

Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập (Mẫu số 09/TP-TTTM).

Phí thẩm định: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc thay đổi.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY PHÉP THÀNH LẬP CỦA TRUNG
TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI
TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

Tên viết tắt (nếu có):

Giấy phép thành lập số:do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email: Website (nếu có):.....

Đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1.....

2.....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và tính chính xác của nội dung Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1.....

2.....

3.....

Tỉnh (thành phố), ngày... ..tháng ...năm...
Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm
trọng tài/Trưởng Chi nhánh tổ chức trọng tài
nước ngoài tại Việt Nam
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

3. Chấm dứt hoạt động theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đăng ký hoạt động, đăng báo hàng ngày của Trung ương hoặc địa phương nơi đăng ký hoạt động trong ba số liên tiếp về việc chấm dứt.

- Bộ Tư pháp ra Quyết định về việc chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài.

- Sau khi có Quyết định việc chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài, Trung tâm trọng tài nộp lại Giấy phép thành lập cho Bộ Tư pháp, Giấy đăng ký hoạt động cho Sở Tư pháp và nộp lại con dấu cho cơ quan có thẩm quyền.

Cách thức thực hiện: Thông báo nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

Thành phần hồ sơ: Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài.

Số lượng hồ sơ: 01.

Thời hạn giải quyết: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Trung tâm trọng tài.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài (Mẫu số 19/TP-TTTM).

Lệ phí: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định về việc chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại.

Mẫu số 19/TP-TTTM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BTP)

**TÊN TRUNG TÂM TRỌNG
TÀI/CHI NHÁNH, VĂN
PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ
CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC
NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH/ VĂN
PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/ CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp*.....

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/ Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có).....

Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài/ Chi nhánh/ Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/ Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/ Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/ Chi nhánh/ Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

Tên viết tắt: (nếu có)

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:.....

Giấy phép thành lập số:.....

Do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm

Giấy đăng ký hoạt động số:.....

Do Sở Tư pháp..... cấp ngày..... tháng..... năm.... tại

2. Địa chỉ: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):

Điện thoại:..... Fax:.....

Email: Website: (nếu có).....

3. Lý do chấm dứt hoạt động

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1

2.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung
tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại
diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại
Việt Nam
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

* Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức trọng tài đăng ký hoạt động.

4. Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Tổ chức trọng tài nước ngoài hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam gửi Bộ Tư pháp.

- Bộ Tư pháp xem xét cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 03/TP-TTTM);

- Bản sao có chứng thực Điều lệ của Tổ chức trọng tài nước ngoài;

- Giấy tờ chứng minh Trưởng Chi nhánh thường trú tại Việt Nam (trong trường hợp đề nghị thành lập Chi nhánh của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam).

Đơn đề nghị, các giấy tờ kèm theo nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và được chứng thực theo quy định pháp luật, giấy tờ do tổ chức nước ngoài cấp hoặc công chứng, chứng thực ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trọng tài nước ngoài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 03/TP-TTTM).

Phí thẩm định : 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên tổ chức trọng tài nước ngoài:

.....
.....
.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Quốc tịch của tổ chức trọng tài nước ngoài:.....

.....

Địa chỉ trụ sở chính:

.....
.....

Lĩnh vực hoạt động:

.....

.....

Điện thoại: Fax:

Email: Website: (nếu có).....

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:

Chức vụ:

Quốc tịch:

Đề nghị thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài:

.....
.....

Tên viết tắt:(nếu có)

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:

.....

2. Địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh/Văn phòng đại diện: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):

.....
.....
.....
.....

3. Lĩnh vực hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện:

.....
.....
.....

4. Trưởng Chi nhánh/Văn phòng đại diện:

Họ và tên: Sinh ngày:

Giới tính:

Quốc tịch:.....

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân:.....

cấp ngày..... tháng..... năm..... tại.....

5. Thời gian hoạt động:

.....

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về sự trung thực và tính chính xác của nội dung đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1.

2.

.....

*Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng
....năm...*

Người đại diện theo pháp luật của
Tổ chức trọng tài nước ngoài
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

5. Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam thay đổi về tên gọi, lĩnh vực hoạt động gửi hồ sơ đề nghị thay đổi về tên gọi, lĩnh vực hoạt động đến Bộ Tư pháp;

- Bộ Tư pháp xem xét ra văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 09/TP-TTTM); bản chính Giấy phép thành lập Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam và giấy tờ liên quan đến việc thay đổi (nếu có).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 09/TP-TTTM).

Lệ phí: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận việc thay đổi hoặc văn bản từ chối.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY PHÉP THÀNH LẬP CỦA TRUNG
TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI
TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Giấy phép thành lập số:do Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng năm.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Email: Website (nếu có):.....

Đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1.....

2.....

.....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và tính chính xác của nội dung Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy phép thành lập và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1.....

2.....

3.....

Tỉnh (thành phố), ngày.....thángnăm.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm
trọng tài/Trưởng Chi nhánh tổ chức trọng tài

nước ngoài tại Việt Nam

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

6. Chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoặc Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài

Trình tự thực hiện:

- Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp nơi Trung tâm trọng tài đặt trụ sở và Sở Tư pháp nơi đặt Chi nhánh;

- Bộ Tư pháp ra quyết định chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

- Sau khi chấm dứt hoạt động, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam nộp lại Giấy phép thành lập cho Bộ Tư pháp, Giấy đăng ký hoạt động cho Sở Tư pháp và nộp lại con dấu cho cơ quan có thẩm quyền.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ: Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Số lượng hồ sơ: 01 bản Thông báo.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo về việc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 19/TP-TTTM).

Lệ phí: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chấm dứt hoạt động Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Chi nhánh, Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của Tổ chức trọng tài nước ngoài, Tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

**TÊN TRUNG TÂM TRỌNG
TÀI/CHI NHÁNH, VĂN
PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ
CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC
NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH/ VĂN
PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/ CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp*

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/ Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có)

.....

Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài/ Chi nhánh/ Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/ Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/ Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài/ Chi nhánh/ Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

.....

Tên viết tắt: (nếu có)

.....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh:.....

Giấy phép thành lập số:.....

Do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm.....

Giấy đăng ký hoạt động số:.....

Do Sở Tư pháp..... cấp ngày..... tháng..... năm.... tại

2. Địa chỉ: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):

.....
.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Email:

Website: (nếu có).....

3. Lý do chấm dứt hoạt động:

.....
.....
.....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1

2.....

.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung
tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại
diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại
Việt Nam

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

* Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức trọng tài đăng ký hoạt động.

7. Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam mà Giấy phép thành lập bị mất, rách, nát, cháy hoặc bị tiêu hủy có thể gửi hồ sơ đề nghị cấp lại đến Bộ Tư pháp nơi đã cấp Giấy phép thành lập để được cấp lại.

- Bộ Tư pháp xem xét cấp lại Giấy phép thành lập.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 11/TP-TTTM);

- Giấy xác nhận về việc bị mất Giấy phép thành lập của công an cấp xã nơi mất giấy tờ (trong trường hợp bị mất).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 11/TP-TTTM).

Phí thẩm định:

- Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)

- Giấy phép thành lập Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 10.000.000 (Mười triệu đồng).

- Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 10.000.000 (Mười triệu đồng).

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI, CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên Tổ chức trọng tài:

.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Giấy phép thành lập số:

.....

Do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm.... tại

Quốc tịch:

Đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):

.....

2. Địa điểm đặt trụ sở: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):

.....

.....

.....

3. Lĩnh vực hoạt động:

.....

.....

.....

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:..... Sinh ngày:.....

Giới tính:.....

Chức vụ:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân:

Do:cấp ngày..... tháng..... năm.... tại.....

5. Lý do đề nghị cấp lại:

.....
.....
.....
.....
.....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1.
2.
-

Tỉnh (thành phố), ngày...thángnăm...
Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm
trọng tài, Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Tổ
chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài hoàn thiện hồ sơ gửi cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở Trung tâm trọng tài;

- Sở Tư pháp thẩm tra đủ điều kiện và cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm trọng tài.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài (Mẫu số 04/TP-TTTM);

- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu;

- Bản sao có chứng thực Điều lệ Trung tâm trọng tài; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài (Mẫu số 04/TP-TTTM).

Phí thẩm định: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài đã được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM TRỌNG TÀI

Kính gửi: Sở Tư pháp¹.....

Tên Trung tâm trọng tài:

Giấy phép thành lập số:

Do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm.... tại

Đề nghị đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài:

Tên viết tắt:

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Trụ sở:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:..... Email:

Website (nếu có):.....

3. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:Giới tính:.....

Chức vụ:

Ngày sinh:.....Điện thoại:..... Email:.....

Số chứng minh nhân dân/hộ chiếu:.....docấp ngày

4. Lĩnh vực hoạt động:.....

Chúng tôi xin cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động; chúng tôi cam đoan hoạt động đúng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Trung tâm.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1

2

3

*Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng
.....năm.....*

Người đại diện theo pháp luật của Trung
tâm trọng tài
(Ký và ghi rõ họ, tên)

¹ Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở chính Trung tâm trọng tài.

2. Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài hoàn thiện hồ sơ gửi cho Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở Chi nhánh của Trung tâm trọng tài;
- Sở Tư pháp thẩm tra đủ điều kiện và cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Trung tâm trọng tài trong thời gian pháp luật quy định.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 05/TP-TTTM);
- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu;
- Bản chính Quyết định thành lập Chi nhánh của Trung tâm trọng tài;
- Bản chính Quyết định của Trung tâm trọng tài về việc cử Trưởng Chi nhánh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 05/TP-TTTM).

Phí thẩm định: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Trung tâm trọng tài.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;
- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;
- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;
- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH TỔ CHỨC TRỌNG TÀI
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:.....

Email: Website: (nếu có).....

Giấy phép thành lập số:

Do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm.... tại.....

Đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài/ Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Chi nhánh:

Tên viết tắt:

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Trụ sở Chi nhánh:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

3. Trưởng Chi nhánh:

Họ và tên: Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Điện thoại:..... Email:.....

Số hộ chiếu /Chứng minh nhân dân:..... do cấp ngày.....

4. Lĩnh vực hoạt động của Chi nhánh:

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động; hoạt động đúng nội dung trong Giấy đăng ký, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Chi nhánh.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1

2

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng ...năm.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm
trọng tài/Trưởng Chi nhánh tổ chức trọng tài
nước ngoài tại Việt Nam

(Ký và ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

3. Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam hoàn thiện hồ sơ gửi cho Sở Tư pháp nơi đăng ký hoạt động để ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 10/TP-TTTM);
- Bản chính Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;
- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu; Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài; Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 10/TP-TTTM).

Phí thẩm định :

- 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài;
- 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại.

- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại.

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NỘI DUNG
GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH CỦA
TỔ CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Tên Trung tâm trọng tài:.....

Tên viết tắt (nếu có):

Giấy phép thành lập số:.....

Do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm..... tại

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email: Website (nếu có):.....

Đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

1.....

2.....

3.....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung đơn đề nghị xin thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1

2

Tỉnh (thành phố), ngày.....thángnăm....

Người đại diện theo pháp luật của Trung
tâm trọng tài/Trưởng Chi nhánh của Tổ
chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

4. Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Trình tự thực hiện: Chi nhánh Trung tâm trọng tài hoàn thiện hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh gửi cho Sở Tư pháp nơi đăng ký hoạt động.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài;

- Bản chính Giấy đăng ký hoạt động;

- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh Trung tâm trọng tài.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Lệ phí: 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Ghi nội dung thay đổi vào Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại.

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại.

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

5. Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác

Trình tự thực hiện: Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài hoàn thiện hồ sơ xin đăng ký hoạt động gửi Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở Chi nhánh.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 05/TP-TTTM);

- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Chi nhánh, trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu;

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp nơi Chi nhánh đặt trụ sở.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 05/TP-TTTM).

Phí thẩm định: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại;

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại;

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH TỔ CHỨC TRỌNG TÀI
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Tên Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:.....

Email: Website: (nếu có).....

Giấy phép thành lập số:

Do Bộ Tư pháp cấp ngày..... tháng..... năm.... tại.....

Đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài/ Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Chi nhánh:

Tên viết tắt:

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Trụ sở Chi nhánh:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

3. Trưởng Chi nhánh:

Họ và tên: Giới tính:.....

Ngày sinh:..... Điện thoại:..... Email:.....

Số hộ chiếu /Chứng minh nhân dân:.....docấp ngày.....

4. Lĩnh vực hoạt động của Chi nhánh:

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động; hoạt động đúng nội dung trong Giấy đăng ký, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Chi nhánh.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1

2

Tỉnh (thành phố), ngày.....thángnăm.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm
trọng tài/Trưởng Chi nhánh tổ chức trọng tài
nước ngoài tại Việt Nam

(Ký và ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

6. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam mà Giấy đăng ký hoạt động bị mất, rách, nát, cháy hoặc bị tiêu hủy có thể gửi hồ sơ đề nghị cấp lại đến Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động để được cấp lại.

- Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động xem xét cấp lại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 12/TP-TTTM);

- Giấy xác nhận về việc bị mất Giấy đăng ký hoạt động của công an cấp xã nơi mất giấy tờ (trong trường hợp bị mất).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài/Chi nhánh Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 12/TP-TTTM).

Phí thẩm định:

- Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh Trung tâm trọng tài: 1.000.000 (một triệu đồng).

- Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 5.000.000 (năm triệu đồng).

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.

- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại.

- Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

Mẫu số 12/TP-TTTM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM
TRỌNG TÀI/CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI, CHI NHÁNH CỦA TỔ
CHỨC TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Tên tổ chức trọng tài:

Tên viết tắt (nếu có):

Giấy đăng ký hoạt động đã được cấp số

do Sở Tư pháp cấp ngày.... tháng... năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài /Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Tổ chức trọng tài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm trọng tài/ Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Tổ chức trọng tài tại Việt Nam:

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):

2. Địa điểm đặt trụ sở: (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):...

3. Lĩnh vực hoạt động:

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:..... Giới tính

Chức vụ:

Sinh ngày..... Quốc tịch:.....

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân:

Do:cấp ngày....tháng.... năm.... tại.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Địa chỉ nơi ở hiện nay:.....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và chính xác của nội dung đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo; chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1.

2.

Tỉnh (thành phố), ngày.... thángnăm....

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1955/QĐ-BTP** ngày **18 tháng 9** năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương			
1.	1.003385	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
2.	1.002998	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
3.	1.002974	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
4.	2.000813	Thu hồi giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài	Bộ Tư pháp
5.	2.000808	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài	Bộ Tư pháp
6.	1.001594	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
7.	1.001580	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
8.	1.001574	Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
9.	2.001205	Thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Tư pháp
10.	2.000708	Thông báo lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	Bộ Tư pháp

11.	1.001554	Thông báo Thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tư pháp
12.	2.000699	Thông báo thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tư pháp
13.	2.000692	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật, địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Tư pháp
14.	2.000686	Công bố danh sách trọng tài viên	Bộ Tư pháp
15.	1.001518	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Bộ Tư pháp
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1.	1.001511	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
2.	2.001020	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
3.	1.002242	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	Sở Tư pháp
4.	1.002213	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Sở Tư pháp
5.	1.002199	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
6.	2.000951	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
7.	1.002164	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
8.	1.002891	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp

9.	2.000544	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
10.	1.002132	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
11.	1.002102	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
12.	1.002709	Thông báo thay đổi Trường Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Sở Tư pháp
13.	1.002703	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
14.	1.002050	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Sở Tư pháp
15.	2.000586	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
16.	1.002026	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	Sở Tư pháp
17.	1.002009	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
18.	1.001891	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trường Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
19.	1.001819	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Sở Tư pháp